

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ SƠN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2021/HS-ST

Ngày 6-5-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vi Thị Khiếu, nghề nghiệp: Giáo viên;
2. Bà Lô Thị Loan, nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí;

- Thư ký phiên tòa: Ông Già Bá Lầu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn - tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 6 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2021/TLST-HS ngày 9 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vi Văn M** - Tên gọi khác: Vi Cả M.

Sinh ngày 22/10/1997 tại xã TC, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: Bản HS, xã TC, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: lớp 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn B (đã chết) và bà Vi Thị Đ; Vợ Nguyễn Thị Th, sinh năm 1997; Con có 01 con sinh năm 2018.

Tiền án: Có 01 tiền án (bản án số 84/2014/HSST ngày 28/10/2014 của TAND huyện Kỳ Sơn xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng, về tội: “Cướp tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”). Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/01/2021 theo Quyết định truy nã số 07/QĐTN ngày 25/5/2016 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. Hiện đang tạm giam, bị cáo có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Vũ Thị Hồng - Trợ giúp viên pháp lý-

Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An; Có mặt

- Bị hại: Anh Ngân Văn O, sinh năm 1980; trú tại: Bản PP, xã PhĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt (đã có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn M đã thừa nhận có hành vi trộm cắp tài sản với các tình tiết như nội dung bản cáo trạng đã nêu, cụ thể là: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 02/7/2015, Vi Văn M đi chơi tại khối 1, thị trấn Mường Xén, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An thì gặp Vi Li A và Lữ Văn Tuấn. Sau khi gặp nhau, thì Vi Văn M và Lữ Văn Tuấn rủ Vi Li A đi chơi thì được Vi Li A đồng ý. Sau đó, ba người đến khu vực cầu Đập Tràn, bản Hòa Sơn, xã TC, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An ngồi chơi. Đến khoảng 02 giờ ngày 03/7/2015, Vi Văn M rủ Vi Li A và Lữ Văn Tuấn đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài và được Vi Li A và Lữ Văn Tuấn đồng ý. Sau khi thống nhất, Vi Văn M đến nhà anh trai lấy 02 chiếc cò lê và 02 chiếc mỏ lết, rồi cả nhóm đi lên khu vực bản Piêng Phô, xã Phà Đánh, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, các đối tượng thấy nhà anh Ngân Văn Ót có 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, biển kiểm soát 37B1-844.07, màu sơn đỏ- nâu dựng ở gara thì Vi Văn M bàn với Vi Li A và Lữ Văn Tuấn vào lấy trộm. Để thực hiện ý định đó, Vi Văn M phân công Lữ Văn Tuấn đứng ngoài cảnh giới còn Vi Văn M và Vi Li A đi vào trong sân dắt chiếc xe máy đi ra. Sau khi lấy trộm được chiếc xe máy, cả ba dắt chiếc xe máy xuống đường liên xã Phà Đánh - Hữu Kiệm, tại đây, Vi Văn M và Vi Li A dùng cò lê và mỏ lết tháo 02 bánh xe của chiếc xe máy đem về còn phần khung xe thì bỏ lại. Khi về đến khu vực ruộng lúa bản Hòa Sơn, xã TC, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An thì các đối tượng tháo toàn bộ xăm lốp ra chia cho Vi Văn M và Lữ Văn Tuấn, còn 02 chiếc vành xe các đối tượng đem về nhà Vi Văn M cất giấu.

Khoảng 10 giờ cùng ngày Vi Văn M, Lữ Văn Tuấn và Vi Li A đem 02 chiếc vành xe đã trộm được xuống bán tại thị trấn Mường Xén, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An nhưng không có ai mua nên lại đem về nhà Vi Văn M cất giấu và sau đó đem đến bán cho anh Vũ Văn Vui (sinh năm 1987, trú tại bản Sơn Thành, xã TC, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An) nhưng chưa kịp bán thì bị chính quyền địa phương phát hiện. Sau khi vụ án bị phát giác, các đối tượng đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An đã ra quyết định truy nã, đến ngày 26/01/2021 thì Vi Văn M ra đầu thú.

Đối với Lữ Văn Tuấn đã bị bắt và xét xử tại bản án số 55/2016/HSST ngày 01/6/2016. Đối với Vi Li A đã bị bắt và xét xử theo bản án số

97/2019/HSST ngày 24/9/2019.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 10/8/2015 của Hội đồng định giá tài sản huyện Kỳ Sơn đã kết luận: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu SURIUS-YAMAHA, BKS: 37B1- 844.07, màu sơn đỏ - nâu, đã qua sử dụng có giá trị 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng).

Trước đó, vào ngày Vi Văn M đã phạm tội “Cướp tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản” và bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An kết án kết án 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng tại bản án số 84/2014/HSST ngày 28/10/2014, hành vi trộm cắp tài sản lần này bị cáo Vi Văn M thực hiện đang trong thời gian thử thách.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vi Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”, áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, khoản 2 Điều 51, khoản 5 Điều 60, Điều 74 Bộ luật Hình sự năm 1999, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Vi Văn M mức án từ 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt với 18 (Mười tám) tháng tù tại bản án số 84/2014/HSST ngày 28/10/2014 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn về tội “Cướp tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là từ 27 (Hai mươi bảy) tháng đến 30 (Ba mươi) tháng tù. Ngoài ra còn đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết: bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ nhận thức hạn chế, thời điểm phạm tội là người chưa thành niên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại trong vụ án anh Ngân Văn O vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt) về trách nhiệm dân sự đã được giải quyết tại phiên tòa xét xử bị cáo Lữ Văn Tuấn nên không yêu cầu gì thêm; Về trách nhiệm hình sự đề nghị xử lý nghiêm hành vi của bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn M đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định pháp luật.

[2] Bị cáo thực hiện hành vi tại thời điểm Bộ luật Hình sự năm 1999 đang còn hiệu lực thi hành, so sánh với tội danh và điều luật tương ứng của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì có mức hình phạt ngang nhau, vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật Hình sự năm 1999 để xét xử bị cáo.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo Vi Văn M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 02 giờ ngày 03/7/2015, tại bản Piêng Phô, xã Phà Đánh, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, bị cáo Vi Văn M đã có hành vi cùng với Vi Li A và Lữ Văn Tuấn lợi dụng sơ hở về quản lý tài sản của chủ sở hữu đã lấy trộm 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn đỏ- nâu, BKS 37B1- 844.07 của anh Ngân Văn Ót, trị giá 9.000.000đ (Chín triệu đồng). Hành vi đó của bị cáo Vi Văn M đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án có đồng phạm bị cáo Vi Văn M là người khởi xướng, giữ vai trò chính, các bị cáo Lữ Văn Tuấn và Vi Li A đã bị đưa ra xét xử, vì vậy cần xem xét xử lý bị cáo Vi Văn M tương xứng với hành vi của bị cáo.

[4.1] Hành vi phạm tội của bị cáo Vi Văn M là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, hoang mang trong quần chúng nhân dân. Ngày 28/10/2014 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn kết án 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba sáu) tháng về tội “Cướp tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”. Hành vi trong lần bị kết án về tội “Cướp tài sản” bị cáo thực hiện với lỗi cố ý thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, khi thực hiện hành vi bị cáo đã đủ trên 16 tuổi nên xác định bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm. Bị cáo đang trong thời gian thử thách tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội, sau khi bị phát hiện bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương dẫn đến việc điều tra,

xử lý vụ án gặp khó khăn, kéo dài, điều đó chứng tỏ bị cáo là người liều lĩnh và coi thường pháp luật. Do đó cần tuyên phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4.2] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng xem xét tới các tình tiết giảm nhẹ đó là bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo ra đầu thú. Vì vậy cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4.3] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần này tại thời điểm là người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi (khi thực hiện tội phạm bị cáo mới 17 tuổi 3 tháng 20 ngày) nên cần áp dụng khoản 1 Điều 74 của Bộ luật Hình sự năm 1999 để kết án bị cáo mức hình phạt không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật quy định.

[4.4] Do bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” lần này bị cáo thực hiện đang trong thời gian thử thách án treo của bản án số 84/2014/HSST ngày 28/10/2014 về tội “Cướp tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”, vì vậy cần án dụng khoản 2 Điều 51, khoản 5 Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành một hình phạt chung của nhiều bản án, thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam của bản án trước được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt chung.

[5] Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Đối với Lữ Văn Tuấn và Vi Li A là người cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với Vi Văn M, hiện nay đã bị bắt và bị xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

[7] Đối với anh Vũ Văn Vui là người đang tiến hành mua các tài sản do bị cáo trộm cắp mà có, tuy nhiên việc giao dịch chưa hoàn thành thì đã bị phát giác, anh Vui cũng không biết đó là tài sản phạm pháp nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về trách nhiệm dân sự đối với bị hại: Anh Ngân Văn O đã nhận lại chiếc xe máy bị mất trộm, trách nhiệm dân sự đã được giải quyết tại bản án số 55/2016/HSST ngày 01/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An trong quá trình xét xử bị cáo Lữ Văn Tuấn, vì vậy tại phiên tòa này Hội đồng xét xử không xem xét vấn đề bồi thường trách nhiệm dân sự.

[9] Về vật chứng vụ án đã được giải quyết tại bản án số 55/2016/HSST ngày 01/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An nên tại phiên

tòa này Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo Vi Văn M là người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Căn cứ vào khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, khoản 2 Điều 51, khoản 5 Điều 60, khoản 1 Điều 74 của Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Tuyên bố bị cáo Vi Văn M (Tên gọi khác Vi Cả M) phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Vi Văn M 09 (Chín) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 18 (Mười tám) tháng tù tại bản án số 84/2014/HSST ngày 28/10/2014 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, buộc bị cáo Vi Văn M phải chấp hành một hình phạt chung cho cả hai bản án là 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt (ngày 26/01/2021) nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2014 đến ngày 25/8/2014 (thời gian đã chấp hành) của bản án số 84/2014/HSST ngày 28/10/2014.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vi Văn M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bố: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 6/5/2021). Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- Bị cáo; Bị hại;
- UBND xã TC;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Văn Hải

